

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/KDTM-PT

Ngày: 05-3-2025.

V/v: tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Thanh Tú

*Các Thẩm phán:*

1/ Bà Ngô Thị Phúc Hảo.

2/ Ông Huỳnh Ngọc Quyên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Kim Oanh

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phan Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án về kinh doanh thương mại thụ lý số: 271/KDTM-PT ngày 16/12/2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 32/2024/KDTM-ST ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 186/2025/QĐXX-PT ngày 17/01/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 102/2025/QĐ-PT ngày 17/02/2025, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.**

Địa chỉ: 28C-28D B, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền:*

Bà Nguyễn Thị Mỹ L – Sinh năm 1980.

Địa chỉ: 175 K, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Bị đơn:* Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.**

Địa chỉ: 161C/16 L, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:*

Bà Võ Thúy V – Sinh năm 1988.

Địa chỉ: 161C/16 L, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có mặt tại tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo Đơn khởi kiện, các Biên bản lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có bà Nguyễn Thị Mỹ L là người đại diện theo ủy quyền trình bày như sau:**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (gọi tắt là Ngân hàng Q) yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Giao nhận vận chuyển tốc hành H (gọi tắt là Công ty H) thanh toán số tiền nợ theo:

- Hợp đồng cho vay số 633/18/HĐCV-9325 ngày 26/10/2018. Số tiền vay là 2.300.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng.

- Hợp đồng cho vay số 057/19/HĐCV-9325 ngày 14/01/2019. Số tiền vay 1.800.000.000 đồng. Thời hạn vay 60 tháng.

- Khế ước nhận nợ số 01/2018/KUNN/633/18/HĐCV-9325 ngày 26/10/2018.

- Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/057/19/HĐCV-9325 ngày 14/01/2019.

Tổng số tiền vay của 02 Hợp đồng và của 02 Khế ước nhận nợ là 4.100.000.000 đồng.

Tính đến ngày 03/03/2020, Công ty H đã trả cho Ngân hàng tổng số tiền là:

- Nợ gốc: 1.002.800.000 đồng.

- Lãi trong hạn: 505.293.988 đồng.

- Lãi quá hạn: 2.375.387 đồng.

- Lãi chậm trả lãi: 2.375.387 đồng.

Tổng cộng là: 1.511.194.909 đồng.

\* Vào ngày 13/3/2020, Công ty H có “Đơn xin cơ cấu lại nợ” gửi đến Ngân hàng do ảnh hưởng của dịch Covid. Phía Ngân hàng đã xem xét và đồng ý cơ cấu lại thời hạn thanh toán nợ cho Công ty H, giữa hai bên đã ký kết lại Văn bản sửa đổi, bổ sung Khế ước nhận nợ số 01/PLKUNN/01/2018/KUNN/633/18/HĐCV-9325 ngày 11/5/2020 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Khế ước nhận nợ số 01/PLKUNN/001/KUNN/057/19/HĐCV-9325 ngày 11/5/2020.

Sau khi cơ cấu, tính từ ngày 02/10/2020 đến ngày 25/5/2021 Công ty H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là:

- Nợ gốc: 1.110.828.000 đồng.

- Lãi trong hạn: 420.493.034 đồng.

- Lãi quá hạn: 1.886.485 đồng.

- Lãi chậm trả lãi: 435.769 đồng.

Tổng cộng là: 1.533.643.288 đồng.

Tổng số tiền Công ty H đã thanh toán cho Ngân hàng là: 3.047.764.185 đồng.

Kể từ cuối tháng 05/2021 đến nay phía Công ty H đã không còn tiếp tục thanh toán Ngân hàng Q một khoản tiền nợ nào nữa.

Vào ngày 29/5/2021, Công ty H tiếp tục có Đơn xin cơ cấu lại nợ. Đến ngày 05/8/2021, phía Ngân hàng có ban hành Thông báo cho Công ty H về việc chấp nhận hỗ trợ cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ với điều kiện là:

- Công ty H phải cung cấp lại Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực (do Hợp đồng bảo hiểm trước đã hết thời hạn) và chuyển quyền thụ hưởng cho Ngân hàng đối với các tài sản đảm bảo thế chấp trước khi thực hiện phương án cơ cấu nợ.

- Ngân hàng định giá tài sản đảm bảo sau khi hết dịch và kiểm tra tài sản đảm bảo định kỳ một tháng một lần, lập Biên bản xác nhận hiện trạng kèm tài sản, cấp giấy đi đường một tháng một lần trong thời gian cơ cấu nợ.

- Nếu Công ty H bán tài sản trả nợ thì ưu tiên thu hết toàn bộ nợ (gốc và lãi) theo phương án cơ cấu nợ trước, sau đó trả cấu phần nợ còn lại.

- Trong thời gian cấu trúc nợ, Ngân hàng sẽ xuống kiểm tra nguồn thu của khách hàng định kỳ một tháng/lần hoặc đột xuất. Thu nợ (kể cả trong thời gian cơ cấu nợ) ngay khi khách hàng có nguồn trả nợ.

Tuy nhiên, phía Công ty H đã không thực hiện các thủ tục cần thiết để hạch toán cơ cấu nợ, không hiệu chỉnh lại Hợp đồng bảo hiểm xe cho đúng loại xe, số chỗ xe và đúng giá trị hợp đồng.

\* Đến ngày 22/10/2021, Công ty H tiếp tục có Công văn số 06/10/CV-HĐ đề nghị Ngân hàng cơ cấu nợ theo Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 của Ngân hàng Nhà nước.

Tại mục 3 của Thông tư trên quy định:

“Số dư nợ của khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a. Số dư nợ còn trong hạn hoặc quá hạn đến 10 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán...”

Trong khi đó Công ty H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ tháng 05/2021 đến tháng 10/2021 nên không đủ điều kiện để được cơ cấu lại nợ theo Thông tư trên của Ngân hàng Nhà nước.

Do đó, Ngân hàng đã ban hành Công văn số 2610/CV-2021 ngày 26/10/2021 về việc không thực hiện được phương án cơ cấu nợ lần 2 và theo Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 của Ngân hàng Nhà nước đối với Công ty H.

Tính đến ngày xét xử hôm nay (23/9/2024), Công ty H còn thiếu Ngân hàng Q số tiền cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay số 633/18/HĐCV-9325 ngày 26/10/2018 và Khế ước nhận nợ số 01/2018/KUNN/633/18/HĐCV-9325 ngày 26/10/2018, số tiền nợ là: 1.366.018.802 đồng, cụ thể:

- + Nợ gốc: 846.371.258 đồng
- + Lãi trong hạn: 179.949.107 đồng
- + Lãi quá hạn: 295.794.804 đồng
- + Lãi chậm trả lãi: 43.903.633 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 057/19/HĐCV-9325 ngày 14/01/2019 và Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/057/19/HĐCV-9325 ngày 14/01/2019, số tiền nợ là: 1.834.917.855 đồng, cụ thể:

- + Nợ gốc: 1.140.000.000 đồng
- + Lãi trong hạn: 194.527.621 đồng
- + Lãi quá hạn: 452.907.399 đồng
- + Lãi chậm trả lãi: 47.482.834 đồng.

\* Tổng số tiền nợ của 02 Hợp đồng tín dụng trên là:

- + Nợ gốc: 1.986.371.258 đồng
- + Lãi trong hạn: 374.476.728 đồng
- + Lãi quá hạn: 748.702.204 đồng
- + Lãi chậm trả lãi: 91.386.467 đồng.

Tổng cộng là: 3.200.936.657 đồng.

Yêu cầu Công ty H trả một lần toàn bộ số tiền nợ trên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, yêu cầu Công ty H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/9/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

Trường hợp Công ty H không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-320.86 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 408818 ngày 19/10/2018 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty H.

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-320.15 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 408816 ngày 19/10/2018 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty H.

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-322.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 435785 ngày 03/01/2019 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty H.

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-323.62 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 435789 ngày 03/01/2019 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty H.

Trường hợp tài sản thế chấp phát mãi không đủ để thu hồi nợ thì Công ty H phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả hết nợ.

***\* Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 32/KDTM-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 11 đã tuyên xử:***

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Q.

Buộc Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số 633/18/HĐCV-9325 ngày 26/10/2018 và Hợp đồng cho vay số 057/19/HĐCV-9325 ngày 14/01/2019. Tổng số tiền nợ đến ngày 23/9/2024 là:

- Nợ gốc: 1.986.371.258 đồng
- Lãi trong hạn: 374.476.728 đồng
- Lãi quá hạn: 748.702.204 đồng
- Lãi chậm trả lãi: 91.386.467 đồng.

Tổng cộng là: 3.200.936.657 đồng (ba tỷ hai trăm triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng).

Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có trách nhiệm trả một lần toàn bộ số tiền nợ trên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/9/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

2. Trường hợp Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm có:

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-320.86 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 408818 ngày 19/10/2018 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-320.15 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 408816 ngày 19/10/2018 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-322.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 435785 ngày 03/01/2019 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-323.62 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 435789 ngày 03/01/2019 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H

3. Số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản, sau khi thanh toán hết các chi phí phát sinh liên quan đến việc đấu giá, phát mãi và thanh toán hết tiền nợ gốc, tiền nợ lãi cho Ngân hàng TMCP Q, nếu còn dư sẽ được trả lại cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản, sau khi thanh toán các chi phí như nêu trên mà không đủ để cho Ngân hàng TMCP Q thu hồi nợ thì Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có nghĩa vụ tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Q đến khi hết nợ.

Trường hợp Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Q trước khi Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp thì Ngân hàng TMCP Q có nghĩa vụ tiến hành thủ tục giải chấp và trả lại bản chính các giấy tờ liên quan đến các tài sản thế chấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

4. Không chấp nhận các yêu cầu phản tố của Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H, cụ thể:

- Yêu cầu Ngân hàng TMCP Q bồi thường thiệt hại về doanh thu đối với tài sản thế chấp là 04 chiếc xe ô tô với số tiền là 4.100.000.000 đồng (bốn tỷ một trăm triệu đồng).

- Yêu cầu Ngân hàng TMCP Q bồi thường chi phí gửi xe đối với 04 chiếc xe với số tiền là 164.000.000 đồng (một trăm sáu mươi bốn triệu đồng).

Tổng số tiền yêu cầu phản tố của Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H không được chấp nhận là: 4.264.000.000 đồng (bốn tỷ hai trăm sáu mươi bốn triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về chi phí, án phí, quyền kháng cáo, lỗi chậm thi hành án.

*Ngày 08/10/2024 Bị đơn Công ty H kháng cáo bản án sơ thẩm.*

**\* *Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện, người kháng cáo không rút yêu cầu kháng cáo. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

\* Đại diện Nguyên đơn – Ngân hàng TMCP Q yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

\* Bị đơn Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có đại diện theo pháp luật bà Võ Thúy V yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, miễn lãi quá hạn và lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 351 Bộ Luật dân sự; điểm b, điểm đ khoản 1 Điều 294 Luật thương mại.

Ngày 17/02/2025, Công ty H có đơn rút yêu cầu phản tố.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa phúc thẩm.

Về nội dung: Kháng cáo của Bị đơn Công ty H là không có cơ sở. Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty H có đơn rút đơn phản tố.

Đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của Bị đơn Công ty H, sửa 01 phần Bản án sơ thẩm, đình chỉ đối với yêu cầu rút phản tố của Công ty H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của phía nguyên đơn và bị đơn, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án đúng theo thẩm quyền, xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đơn kháng cáo của Bị đơn Công ty H còn trong thời hạn kháng cáo, có hình thức và nội dung đúng quy định nên được chấp nhận.

[3] Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của các bên đương sự Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị đơn Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có đại diện theo pháp luật bà Võ Thúy V yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, miễn lãi quá hạn và lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 351 Bộ Luật dân sự; điểm b, điểm đ khoản 1 Điều 294 Luật thương mại. HĐXX nhận thấy:

Căn cứ vào 02 hợp đồng tín dụng và 02 khế ước nhận nợ thì Ngân hàng Q cho Công ty H vay tiền cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay số 633/18/HĐCV-9325 ngày 26/10/2018. Số tiền vay là 2.300.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng.

- Hợp đồng cho vay số 057/19/HĐCV-9325 ngày 14/01/2019. Số tiền vay 1.800.000.000 đồng. Thời hạn vay 60 tháng.

- Khế ước nhận nợ số 01/2018/KUNN/633/18/HĐCV-9325 ngày 26/10/2018.

- Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/057/19/HĐCV-9325 ngày 14/01/2019.

Tổng số tiền vay của Công ty H là 4.100.000.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính từ ngày 02/10/2020 đến ngày 25/5/2021 Công ty H đã thanh toán cho Ngân hàng Q số tiền 3.047.764.185 đồng. Sau đó, Công ty H đã không tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Q, đã vi phạm Điều 7 Hợp đồng cho vay số 633/18/HĐCV-9325 và Hợp đồng cho vay số 057/19/HĐCV-9325.

Xét, các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ giữa Ngân hàng Q và Công ty H đã giao kết có hình thức phù hợp, nội dung thỏa thuận tự nguyện, thể hiện ý chí của hai bên, không vi phạm điều cấm của pháp luật, nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

Xét, quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Công ty H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm quy định tại Điều 7 Hợp đồng cho vay số 633/18/HĐCV-9325 và Hợp đồng cho vay số 057/19/HĐCV-9325. Đồng thời, từ khi vay chỉ thanh toán được số tiền 3.047.764.185 đồng và tính đến ngày 23/9/2024 Công ty H còn nợ Ngân hàng Q số tiền nợ gốc là: 1.986.374.258 đồng, Công ty H thừa nhận còn nợ số tiền nợ gốc nêu trên, do đó Ngân hàng Q yêu cầu Công ty H phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc 1.986.374.258 đồng là có cơ sở chấp nhận.

\* Về yêu cầu Công ty H trả tiền nợ lãi tính đến ngày 23/9/2024, gồm có:  
Lãi trong hạn: 374.476.728 đồng - Lãi quá hạn: 748.702.204 đồng - Lãi chậm trả: 91.386.467 đồng:

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định:  
*“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.”*

Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:  
*“Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau: a) Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả, trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật này.”*

Xét thấy, ngày 13/3/2020, Công ty H có “Đơn xin cơ cấu lại nợ” lần 1 gửi đến Ngân hàng Q do ảnh hưởng của dịch Covid, Ngân hàng Q đã xem xét và đồng ý cơ cấu lại thời hạn thanh toán nợ cho Công ty H, hai bên đã ký kết lại Văn bản sửa đổi, bổ sung Khế ước nhận nợ số 01/PLKUNN/01/2018/KUNN/633/18/HĐCV-9325 ngày 11/5/2020 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Khế ước nhận nợ số 01/PLKUNN/001/KUNN/057/19/HĐCV-9325 ngày 11/5/2020.

Ngày 29/5/2021, Công ty H tiếp tục có Đơn xin cơ cấu lại nợ lần 2. Ngày 01/6/2021, Ngân hàng có gửi email cho Công ty H với nội dung: “Trong nội dung công văn đề nghị cơ cấu nợ, quý công ty chưa đề cập đến số kỳ trả nợ

mong muốn cơ cấu, và sau khi hết thời gian cơ cấu nợ, số tiền gia hạn nợ quý công ty mong muốn sẽ trả trong vòng bao nhiêu kỳ hạn tiếp theo ngay sau khi thời điểm gia hạn nợ kết thúc. Việc đề nghị của Quý công ty dựa trên tình hình kinh doanh của mình và phù hợp với thông tư của ngân hàng Nhà nước”.

Ngày 05/8/2021, Ngân hàng Q ban hành Thông báo cho Công ty H về việc chấp nhận hỗ trợ cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ với điều kiện là:

- Công ty H phải cung cấp lại Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực và chuyển quyền thụ hưởng cho Ngân hàng đối với các tài sản đảm bảo thế chấp trước khi thực hiện phương án cơ cấu nợ.

- Ngân hàng định giá tài sản đảm bảo sau khi hết dịch và kiểm tra tài sản đảm bảo định kỳ một tháng một lần, lập Biên bản xác nhận hiện trạng kèm tài sản, cấp giấy đi đường một tháng một lần trong thời gian cơ cấu nợ.

- Trong thời gian cấu trúc nợ, Ngân hàng sẽ xuống kiểm tra nguồn thu của khách hàng định kỳ một tháng/lần hoặc đột xuất. Thu nợ (kể cả trong thời gian cơ cấu nợ) ngay khi khách hàng có nguồn trả nợ.

Công ty H đã không thực hiện các thủ tục cần thiết để hạch toán cơ cấu nợ, không hiệu chỉnh lại Hợp đồng bảo hiểm xe cho đúng loại xe, số chỗ xe và đúng giá trị hợp đồng nên đã không đủ điều kiện để Ngân hàng Q cơ cấu lại nợ lần 2. Mặc khác, tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Q trình bày do Công ty H quá hạn thanh toán 05 kỳ liên tiếp nên không đủ điều kiện để áp dụng Thông tư số 14.

Xét thấy, tại Điều 4 Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 được sửa đổi bởi Thông tư 03/2021/TT-NHNN ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Ngân hàng Nhà Nước quy định: “*Khách hàng có đề nghị được cơ cấu lại thời hạn trả nợ và tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đánh giá khách hàng có khả năng trả nợ đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi theo thời hạn trả nợ được cơ cấu lại*”. Công ty H đã không thỏa mãn được các điều kiện và Ngân hàng Q đã không thực hiện việc cơ cấu lại nợ lần 2 đối với Công ty H là đúng quy định.

Do đó, việc Công ty H không thanh toán nợ lãi cho Ngân hàng Q là vi phạm hợp đồng nên việc Ngân hàng Q yêu cầu Công ty H phải trả tất cả các khoản tiền lãi trong hạn: 374.476.728 đồng; Lãi quá hạn: 748.702.204 đồng; Lãi chậm trả: 91.386.467 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, kháng cáo của Công ty H yêu cầu được miễn lãi quá hạn và lãi chậm trả là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

Kể từ ngày 24/9/2024 cho đến khi thi hành án xong, Công ty H còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại các hợp đồng vay vốn đã ký.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn Công ty H có đơn đề ngày 17/02/2025, yêu cầu rút lại toàn bộ yêu cầu phản tố, việc rút yêu cầu phản tố là tự nguyện

nên được chấp nhận. Do đó, sửa án sơ thẩm đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của Công ty H.

Tại phiên tòa, Công ty H cũng không xuất trình được chứng cứ gì khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo, do vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của Công ty H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cũng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của Công ty H, đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Đối với các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do sửa 01 phần bản án sơ thẩm nên Công ty H không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 cùng các Điều luật đã viện dẫn;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**I.** Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

Sửa 01 phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 32/KDTM-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 11:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Q.

Buộc Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số 633/18/HĐCV-9325 ngày 26/10/2018 và Hợp đồng cho vay số 057/19/HĐCV-9325 ngày 14/01/2019. Tổng số tiền nợ đến ngày 23/9/2024 là:

- Nợ gốc: 1.986.371.258 đồng
- Lãi trong hạn: 374.476.728 đồng
- Lãi quá hạn: 748.702.204 đồng
- Lãi chậm trả lãi: 91.386.467 đồng.

Tổng cộng là: 3.200.936.657 đồng (ba tỷ hai trăm triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng).

Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có trách nhiệm trả một lần toàn bộ số tiền nợ trên sau khi bản sản có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/9/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

2. Trường hợp Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm có:

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-320.86 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 408818 ngày 19/10/2018 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-320.15 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 408816 ngày 19/10/2018 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-322.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 435785 ngày 03/01/2019 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

- Xe ô tô Ford Transit, biển số 51B-323.62 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 435789 ngày 03/01/2019 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H

3. Số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản, sau khi thanh toán hết các chi phí phát sinh liên quan đến việc đấu giá, phát mãi và thanh toán hết tiền nợ gốc, tiền nợ lãi cho Ngân hàng TMCP Q, nếu còn dư sẽ được trả lại cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản, sau khi thanh toán các chi phí như nêu trên mà không đủ để cho Ngân hàng TMCP Q thu hồi nợ thì Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có nghĩa vụ tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Q đến khi hết nợ.

Trường hợp Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Q trước khi Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp thì Ngân hàng TMCP Q có nghĩa vụ tiến hành thủ tục giải chấp và trả lại bản chính các giấy tờ liên quan đến các tài sản thế chấp cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H.

4. Đình chỉ giải quyết các yêu cầu phản tố của Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H, cụ thể:

- Yêu cầu Ngân hàng TMCP Q bồi thường thiệt hại về doanh thu đối với tài sản thế chấp là 04 chiếc xe ô tô với số tiền là 4.100.000.000 đồng (bốn tỷ một trăm triệu đồng).

- Yêu cầu Ngân hàng TMCP Q bồi thường chi phí gửi xe đối với 04 chiếc xe với số tiền là 164.000.000 đồng (một trăm sáu mươi bốn triệu đồng).

Tổng số tiền yêu cầu phản tố của Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H yêu cầu là: 4.264.000.000 đồng (bốn tỷ hai trăm sáu mươi bốn triệu đồng).

5. Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng TMCP Q chi phí tố tụng về xem xét, thẩm định tại chỗ là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) do Ngân hàng TMCP Q đã nộp theo Thông báo số 04/TB-TA ngày 24/02/2023 và Phiếu thu tiền ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 11.

## **II. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:**

- Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H phải chịu án phí trên số tiền Ngân hàng TMCP Q được chấp nhận là 96.018.733 đồng (chín mươi sáu triệu không trăm mười tám nghìn bảy trăm ba mươi ba đồng).

- Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H phải chịu án phí đối với yêu cầu phản tố không được chấp nhận là 112.264.000 đồng (một trăm mười hai triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H phải chịu án phí tổng cộng là: 208.282.733 đồng (hai trăm lẻ tám triệu hai trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm ba mươi ba đồng). Được căn trừ số tiền tạm ứng án phí mà Công ty H đã nộp là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0032574 ngày 30/01/2024, Công ty Giao nhận vận chuyển tốc hành H còn phải nộp thêm số tiền án phí sơ thẩm là 168.282.733 (một trăm sáu mươi tám triệu, hai trăm tám mươi hai ngàn, bảy trăm ba mươi ba) đồng.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 40.513.390 đồng (bốn mươi triệu năm trăm mười ba nghìn ba trăm chín mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0020798 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **III. Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm:**

Công ty H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Hoàn lại số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng cho Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển tốc hành H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0050024 ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

**IV.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Cục THADS TP.Hồ Chí Minh
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Thanh Tú**